

Thái Bình, ngày tháng 4 năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: /GPXD

(Cấp mới cho 04 công trình và điều chỉnh các Giấy phép xây dựng số 29/GPXD, 31/GPXD ngày 01/8/2022)

1. Cấp cho: **Công ty TNHH vải túi khí Asahi Kasei Việt Nam.**

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN-03, Khu công nghiệp Tiên Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

- Địa điểm xây dựng: Lô CN-03, Khu công nghiệp Tiên Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc Dự án đầu tư Nhà máy vải túi khí Asahi Kasei Việt Nam của Công ty TNHH vải túi khí Asahi Kasei Việt Nam.

- Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 23006/QĐ-AKAF ngày 01/8/2022; hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 20316/QĐ-AKAF ngày 04/4/2023.

- Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và thiết kế bản vẽ thi công; Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh và thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh do Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế và dịch vụ đầu tư xây dựng Sao Việt (Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00010322) lập.

- Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế kiến trúc: Kiến trúc sư Nguyễn Văn Ngọc; Chủ trì thiết kế kết cấu: Kỹ sư Nguyễn Văn Phúc; Chủ trì thiết kế cơ - điện: Kỹ sư Nguyễn Văn Trung; Chủ trì thiết kế cấp, thoát nước: Kỹ sư Lê Quang Thanh.

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh: Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp (Văn bản số 895/BQLKKT-QH ngày 26/7/2022 và số 363/BQLKKT-QH ngày 03/4/2023).

- Cơ quan thẩm định PCCC: Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Thái Bình (Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 72/TD-PCCC ngày 28/7/2022; Văn bản số 333/TD-PCCC&CNCH ngày 06/3/2023 của Phòng cảnh sát PCCC và CNCH đồng ý về thiết kế phòng cháy và chữa cháy đối với các nội dung điều chỉnh thiết kế kèm theo bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy).

- Cơ quan thẩm định ĐTM: Sở Tài nguyên và Môi trường, cơ quan phê duyệt ĐTM: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đơn vị thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh: Công ty Cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng DELTA (Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số THB-00002830).

- Chủ trì thẩm tra thiết kế kiến trúc: Kiến trúc sư Vũ Ngọc Dũng; Chủ trì thẩm tra thiết kế kết cấu: Kỹ sư Phạm Đình Ôn; Chủ trì thẩm tra thiết kế cơ - điện: Kỹ sư Trịnh Ngọc Thái; Chủ trì thẩm tra thiết kế cấp, thoát nước: Kỹ sư Tô Thúy Diệp và kỹ sư Trần Thị Kiên.

- Đơn vị phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh: Công ty TNHH vải túi khí Asahi Kasei Việt Nam.

- Tổng số 04 công trình, gồm:

2.1 Khu xử lý nước mềm

+ Ký hiệu (6) trong bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng xây dựng được chấp thuận ngày 06/02/2023.

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 168,0 m².

+ Chiều cao công trình: 6,8 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

+ Cốt nền xây dựng công trình bằng cốt sân đường nội bộ nhà máy (cốt sân đường nội bộ là +1,75; cốt chuẩn Quốc gia).

+ Chỉ giới xây dựng: Công trình nằm trong khuôn viên đất nhà máy; Khoảng cách từ công trình đến chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch số 8 KCN là: 126,90 m.

2.2 Khu để xe ô tô.

+ Ký hiệu (14) trong bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng xây dựng được chấp thuận ngày 06/02/2023.

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 86,35 m².

+ Tổng diện tích sàn: 86,35 m².

+ Chiều cao công trình: 3,60 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

+ Cốt nền xây dựng công trình bằng cốt sân đường nội bộ nhà máy (cốt sân đường nội bộ là +1,75; cốt chuẩn Quốc gia).

+ Chỉ giới xây dựng: Công trình nằm trong khuôn viên đất nhà máy; Khoảng cách từ công trình đến chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch số 8 KCN là: 109,25 m.

2.3 Trạm ga.

+ Ký hiệu (16) trong bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng xây dựng được chấp thuận ngày 06/02/2023.

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 175,50 m².

+ Tổng diện tích sàn: 175,50 m².

+ Chiều cao công trình: 4,50 m.

+ Số tầng: 01 tầng.

+ Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt sân đường nội bộ nhà máy +0,39m (cốt sân đường nội bộ là +1,75; cốt chuẩn Quốc gia).

+ Chỉ giới xây dựng: Công trình nằm trong khuôn viên đất nhà máy; Khoảng cách từ công trình đến chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch số 8 KCN là: 6,0 m.

2.4 Sân đặt tháp làm mát và kho chứa bình CO₂.

+ Ký hiệu (17) trong bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng xây dựng được chấp thuận ngày 06/02/2023.

+ Diện tích xây dựng: 37,09 m².

+ Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt sân đường nội bộ nhà máy +0,20m (cốt sân đường nội bộ là +1,75; cốt chuẩn Quốc gia).

+ Chỉ giới xây dựng: Công trình nằm trong khuôn viên đất nhà máy; Khoảng cách từ công trình đến chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch số 8 KCN là: 167,90 m.

3. Điều chỉnh nội dung giấy phép xây dựng số 29/GPXD, 31/GPXD ngày 01/8/2022 cấp cho Công ty TNHH vải túi khí Asahi Kasei Việt Nam đối với 03 công trình gồm: Khu xử lý nước thải; Nhà để xe 2 bánh; Kho rác 2, cụ thể:

3.1 Khu xử lý nước thải.

Chỉ tiêu, thông tin điều chỉnh	GPXD đã cấp (số 31/GPXD)	Điều chỉnh GPXD
- Ký hiệu trong bản vẽ Tổng mặt bằng được chấp thuận ngày 02/7/2022:	(12)	(12)
- Diện tích xây dựng tầng 1:	476,0 m ²	479,4 m ²
- Chiều cao công trình:	6,20 m	7,70 m
- Cốt nền công trình cao hơn cốt sân đường nội bộ nhà máy (cốt sân đường nội bộ là +1,75 m; cốt chuẩn Quốc gia) là:	+0,20	+0,49
- Chỉ giới xây dựng: Khoảng cách từ công trình đến chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch số 8 KCN.	20,0 m	20,0 m
- Một số chỉ tiêu thay đổi cụ thể khác theo thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 20316/QĐ-AKAF ngày 04/4/2023.		
- Các chỉ tiêu, thông tin khác của công trình không thay đổi, thực hiện theo Giấy phép xây dựng số 31/GPXD ngày 01/8/2022.		

3.2 Nhà để xe 2 bánh.

Chỉ tiêu, thông tin điều chỉnh	GPXD đã cấp (số 31/GPXD)	Điều chỉnh GPXD
- Ký hiệu trong bản vẽ Tổng mặt bằng được chấp thuận ngày 02/7/2022:	(15)	(15)
- Diện tích xây dựng tầng 1:	297,50 m ²	345,10 m ²
- Chiều cao công trình:	3,66 m	3,46m

- Cốt nền công trình cao hơn cốt sân đường nội bộ nhà máy (cốt sân đường nội bộ là +1,75 m; cốt chuẩn Quốc gia).	+0,30	+ 0,00
- Chỉ giới xây dựng: Khoảng cách từ công trình đến chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch số 8 KCN.	155,9 m	155,9 m
<p>- Một số chỉ tiêu thay đổi cụ thể khác theo thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 20316/QĐ-AKAF ngày 04/4/2023.</p> <p>- Các chỉ tiêu, thông tin khác của công trình không thay đổi, thực hiện theo Giấy phép xây dựng số 31/GPXD ngày 01/8/2022.</p>		

3.3 Kho rác 2.

Chỉ tiêu, thông tin điều chỉnh	GPXD đã cấp (số 29/GPXD)	Điều chỉnh GPXD
- Chỉ giới xây dựng: Khoảng cách từ công trình đến chỉ giới đường đỏ đường quy hoạch số 8 KCN.	67,30 m	57,975 m
<p>- Một số chỉ tiêu thay đổi cụ thể khác theo thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 20316/QĐ-AKAF ngày 04/4/2023.</p> <p>- Các chỉ tiêu, thông tin khác của công trình không thay đổi, thực hiện theo Giấy phép xây dựng số 29/GPXD ngày 01/8/2022.</p>		

4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số “CS” 04726 do Sở Tài nguyên và môi trường Thái Bình cấp ngày 28/9/2022.

5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Công thông tin điện tử của Ban;
- Lưu VT, QH.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Đặng Văn Bắc

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)